

Bản án số: 64/2021/HSST
Ngày: 21/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B Đ TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà: Lâm Thị Chúc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà: Điều Thị Hương

Ông: Lê Đình Cóong

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2020/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2021; Đối với bị cáo:

DƯƠNG VĂN H, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1956; HKTT: Ấp Qu Th, xã T H, thị xã C L, tỉnh Tiền Giang; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 08/12; con ông Nguyễn Văn Th (đã chết); con bà Dương Thị T (đã chết); Vợ tên Nguyễn Thị B, sinh năm: 1957; Bị cáo có 02 (hai) người con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1983; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2021 cho đến nay (*có mặt tại phiên tòa*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1957; Địa chỉ: Ấp Qu Th, xã T H, thị xã C L, tỉnh Tiền Giang (*có mặt*).

Người làm chứng: ông Đỗ Văn N, sinh năm: 1982; Địa chỉ: ấp 04, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 06/7/2021, Dương Văn H bán quả dưa tươi tại chợ xã T T, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước, lúc này có 01 (một) người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu Wave, màu đỏ, không rõ biển số đi đến thuê H vận chuyển thuốc lá điều qua thị xã Ph L với giá 3.000.000đ/01 chuyến và được H đồng ý. Sau đó, người thanh niên trên điều khiển xe mô tô đi trước dẫn đường, H điều khiển xe ô tô tải, hiệu Hyundai, màu xanh, biển số 54V – 8227 đi theo đến khu vực gần nhà thờ T T thuộc ấp T H, xã T T, huyện B Đ để nhận thuốc lá điều. Tại đây, H dừng xe đợi

khoảng 10 phút thì người thanh niên trên điều khiển xe mô tô loại ba bánh chở theo 10 tH giấy, bên trong có chứa 1.990 (một nghìn chín trăm chín mươi) bao thuốc lá điều hiệu Hero và 3.000 (ba nghìn) bao thuốc lá điều hiệu Jet đến và chất lên tH xe ô tô tải của H. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, người thanh niên trên điều khiển xe mô tô đi trước dẫn đường, H điều khiển xe ô tô tải chở thuốc lá điều đi theo sau để vận chuyển qua thị xã Ph L. Khi H điều khiển xe đi đến khu vực ấp 4, xã Th H thì bị Tổ tuần tra Công an huyện B Đ kiểm tra phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan, người thanh niên thuê H vận chuyển đã bỏ chạy.

Tại Công văn số 1468/SCT-TM ngày 08/7/2021 của Sở công thương tỉnh Bình Phước xác định:

+ Số lượng tang vật được kiểm tra: 4.990 (bốn nghìn chín trăm chín mươi) bao thuốc lá điều, loại 20 điều/01 bao (Trong đó, gồm: 3.000 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET và 1.990 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO).

+ Xác định nguồn gốc: Số thuốc lá trên không có tem nhập khẩu, không in hình cảnh báo sức khỏe và chữ viết tiếng Việt.

Đối chiếu với các quy định tại Thông tư 37/2013/TT-BCT ngày 30/12/2013 của Bộ Công Thương về việc quy định nhập khẩu thuốc lá điều, xì gà và Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-BYT-BCT ngày 08/02/2013 của Bộ Y Tế và Bộ Công Thương về việc hướng dẫn việc ghi nhãn, in cảnh báo sức khỏe trên bao bì thuốc lá. Sở Công Thương xác định: Toàn bộ số thuốc lá nêu trên không đủ điều kiện nhập khẩu và lưu thông tại thị trường Việt Nam.

Cáo trạng số: 68/Ctr-VKS ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ truy tố bị cáo Dương Văn H về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND huyện B Đ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố Dương Văn H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

+ Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 191, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Dương Văn H 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 05 (năm) năm.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 191 đề nghị phạt 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) tiền Việt Nam đồng.

Đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác như cáo trạng đã công bố.

Bị cáo không tham gia tranh luận và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác: Đề xuất như nội dung bản cáo trạng.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin giảm nhẹ phạt giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các hoạt động tố tụng, các Quyết định của cơ quan điều tra công an huyện B Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 06/7/2021, Dương Văn H đã có hành vi vận chuyển 3.000 (ba nghìn) bao thuốc lá điều hiệu Jet và 1.990 (một nghìn chín trăm chín mươi) bao thuốc lá điều hiệu Hero từ khu vực ấp T H, xã T T, huyện B Đ về hướng thị xã Ph L, tỉnh Bình Phước cho một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng). Khi đến khu vực ấp 04, xã Th H, huyện B Đ thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Tại Công văn số: 1468/SCT-TM ngày 08/7/2021 của Sở công thương tỉnh Bình Phước xác định về nguồn gốc thuốc lá nhận định: 3.000 (ba nghìn) bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET và 1.990 (một nghìn chín trăm chín mươi) bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO không có tem nhập khẩu, không in hình cảnh báo sức khỏe và chữ viết tiếng Việt, toàn bộ số thuốc lá nêu trên không đủ điều kiện nhập khẩu và lưu thông tại thị trường Việt Nam.

Xét thấy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng số: 68/CTr-VKS ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ của VKS truy tố đối với bị cáo Dương Văn H là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, gây mất an ninh trật tự trị an địa phương. Bị cáo nhận thức rõ thuốc lá nhập lậu là mặt hàng thuộc danh mục Nhà nước cấm nhập khẩu, lưu hành tại thị trường nhưng với mục đích muốn thu lợi bất chính từ việc vận chuyển thuốc lá bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Điều này thể hiện rõ thái độ xem thường pháp luật của bị cáo rất là cao. Vì vậy,

cần xử phạt mức án thật nghiêm tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu; có nhân thân tốt; Bị cáo chưa được hưởng lợi từ việc phạm tội phạm tội gây thiệt hại không lớn, theo xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo đang cư trú thì gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế và là lao động chính duy nhất trong gia đình, hiện vợ của bị cáo cũng đang phải điều trị bệnh. Bị cáo là người cao tuổi, đang mắc bệnh hiểm nghèo (ung thư trực tràng giai đoạn II phải giải phẫu bệnh và đang phải điều trị hóa trị theo định kỳ của bệnh viện ung bướu, tại thành phố HCM). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B Đ từ ngày 06/7/2021 đến nay, quá trình tạm giam sức khỏe của bị cáo rất yếu thường xuyên phải cần đến sự chăm sóc sức khỏe của các y, bác sĩ. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, Bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 06/7/2021 đến nay cũng đủ sức răn đe. Vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và không cần bị cáo chấp hành hình phạt tù, chỉ cần giao bị cáo về địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự cần xử phạt bị cáo hình phạt bổ sung số tiền 50 triệu đồng.

[7]. Về vật chứng:

- Đối với 3.000 (ba nghìn) bao thuốc lá hiệu Jet và 1.990 (một nghìn chín trăm chín mươi) bao thuốc lá hiệu Hero là mặt hàng cấm lưu thông nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) xe mô tô tải hiệu Hyundai, màu xanh, biển số: 54V-8227, SK: KMFGA1FPTC101665, SM: D4AFS-090938, là của ông Nguyễn Hữu Nhuận; Địa chỉ: 54/2A Nam Lâm-Bà Điểm-Hóc Môn-TP.Hồ Chí Minh. Ông Nhuận xác định năm 2006 đã bán xe cho một người đàn ông không quen biết, không làm thủ tục sang tên. Bị cáo H mua lại xe từ ông Huỳnh Công Đ; Địa chỉ: ấp Qu Thà, xã Nh Qu, thị xã C L, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, xác định chiếc xe là tài sản chung của bị cáo H và vợ là bà Nguyễn Thị B. Bị cáo H sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội về nguyên tắc phải tịch thu sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên đây là tài sản chung của bị cáo H và vợ là Nguyễn Thị B, quá trình điều tra và tại phiên tòa bà B vắng mặt, bà có yêu cầu được hưởng $\frac{1}{2}$ giá trị của chiếc xe trên. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị B, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Cần giao cho Chi cục

Thi hành án dân sự huyện B Đ, tỉnh Bình Phước bán đấu giá, tịch thu sung công quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị tài sản, $\frac{1}{2}$ giá trị tài sản còn lại trả lại cho bà B.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh; 01 (một) giấy phép lái xe số 820963004419 (bản phô tô); 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 732644 là tài sản của bị cáo H, không sử dụng để phạm tội vì vậy đề nghị trả lại cho bị cáo H.

[8]. Về các vấn đề khác:

Đối với người thanh niên đã thuê H vận chuyển thuốc lá nhập lậu. Cơ quan CSĐT chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác của vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Dương Văn H 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo: Dương Văn H về UBND xã T H, thị xã C L, tỉnh Tiền Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gia thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án trên đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trả tự do cho bị cáo Dương Văn H ngay sau khi kết thúc phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội khác.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của BLTTHS năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy đối với 3.000 (ba nghìn) bao thuốc lá hiệu Jet và 1.990 (một nghìn chín trăm chín mươi) bao thuốc lá hiệu Hero.

- Trả lại cho bị cáo H 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh; 01 (một) giấy phép lái xe số 820963004419 (bản phô tô); 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 732644.

- Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện B Đ, tỉnh Bình Phước bán đấu giá, xử lý tài sản đối với: 01 (một) xe mô tô tải hiệu Hyundai, màu xanh, biển số: 54V-8227, SK: KMFGA1FPTC101665, SM: D4AFS-090938 để tịch thu sung công quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị tài sản, còn $\frac{1}{2}$ giá trị tài sản còn lại trả lại cho bà Nguyễn Thị B.

(Số vật chứng trên đã được giao nhận cho Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện B Đ theo Biên bản giao nhận vật chứng số 00077291 ngày 19/11/2021).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B Đ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- CQCSĐT CA huyện B Đ;
- CQ THAHS CA huyện B Đ;
- PHSNV CA tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Bị cáo
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lâm Thị Chúc